TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN W** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2024/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN W, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi– Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trà Hữu N, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1996; tại huyện R, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà H, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là chị Lâm Thị Th, sinh năm 2001 và có một người con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (*tại Bản án số 17/2020/HSST ngày 15/6/2020, Toà án nhân dân huyện R xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2021, đến thời điểm bị cáo phạm tội đã được xóa án tích. Vào ngày 27/02/2023, có hành vi Đánh bạc bị Công an xã Hoà Tú 2, huyện W bắt; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000207/QĐ-XPHC ngày 27/02/2023, Công an xã Hoà Tú 2 xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 01/03/2023, tính đến thời điểm bị cáo phạm tội đã hơn 01 năm mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính*). Bị cáo bị bắt quả tang,

tạm giữ từ ngày 06 tháng 3 năm 2024 và sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

* *Người làm chứng*: Ông Trần Tấn Ng, sinh ngày 10/12/1990

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn W, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 20 phút, ngày 06/3/2024, Tổ tuần tra 123 của Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp Công an huyện W tuần tra đến khu vực ấp T, thị trấn W thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 94F3-1852, do Trà Hữu N điều khiển chở theo Trần Tấn Ng ngồi phía sau xe, có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Tại thời điểm bắt quả tang khi thấy lực lương Công an thì Trà Hữu N đang cầm trên tay 01 bịch nylong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy ném xuống mặt đường lộ nhựa. Qua làm việc Trà Hữu N thừa nhận bịch nylon đựng tinh thể rắn vừa ném là ma túy của Trà Hữu N mua trước đó để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trà Hữu N và Trần Tấn Ng, đồng thời thu giữ bịch ma túy nói trên để niêm phong gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 33/KLGĐMT-KTHS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận đối với vật chứng thu giữ được nghi là ma túy trong vụ án *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* xảy ra tại ấp T, thị trấn W, huyện W, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 06/3/2024 kết luận là: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,1977gam**, loại **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra, Trà Hữu N khai nhận: Do bản thân của Trà Hữu N thường mua ma túy về sử dụng nên vào khoảng 12 giờ trưa ngày 05/3/2024, Trà Hữu N một mình điều khiển xe mô tô gắn biển số 94F3-1852 đi vào Hẻm 1, thuộc thị trấn W để tìm mua ma túy. Khi vào Hẻm 1 thì Trà Hữu N gặp người thanh niên tên Tiến (Trà Hữu N không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) là người Trà Hữu N đã có mua ma túy trước đó, nên Trà Hữu N hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng thì Tiến đồng ý bán. Sau khi mua ma tuý xong thì Trà Hữu N điều khiển xe chạy đến nhà của Trần Tấn Ng ở Hẻm 1 thị trấn W để chở Trần Tấn Ng đi qua xóm Ngọn thuộc xã U, huyện R, tỉnh Sóc Trăng do trước đó Trần Tấn Ng nhờ Trà Hữu N chở đi mua gà. Sau khi chở Trần Tấn Ng đi xong thì Trà Hữu N quay về nhà của mình cho đến khoảng 22 giờ thì Trần Tấn Ng gọi điện cho Trà Hữu N xuống chở Trần Tấn Ng về nhà nên Trà Hữu N điều khiển xe mô tô xuống chở Trần Tấn Ng về, khi đi Trà Hữu N mang theo bịch ma túy đã mua trước đó với mục đích sau khi chở Trần Tấn Ng về nhà thì sẽ tìm nơi sử dụng ma túy. Khi Trà Hữu N chở Trần Tấn Ng đi đến đoạn đường thuộc ấp

T, thị trấn W, huyện W, tỉnh Sóc Trăng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, bắt quả tang. Quá trình điều tra Trà Hữu N thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Riêng đối với Trần Tấn Ng trình bày không biết Trà Hữu N mua ma túy từ lúc nào và không có bàn bạc hay hùn tiền cho Trà Hữu N đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả tự do cho Trần Tấn Ng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện W quản lý các vật chứng gồm:

- 01 (một) gói niêm phong sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa chất ma túy Metthamtamine, khối lượng 0,1623 gam, hoàn lại sau giám định, ký hiệu: Vụ số 33/2024.

- 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, màng hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) Chiếc xe mô tô biển số 94F3-1852, nhãn hiệu: Sanda, loại xe: Dream, số máy: VMSB8A-H002411, Số khung: RLGSB10AH8H002411, đã qua sử dụng.

* Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSMX ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố: Bị cáo Trà Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 32/CT-VKSMX ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trà Hữu N, xử phạt bị cáo Trà Hữu N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa chất ma túy Metthamtamine, khối lượng 0,1623 gam, hoàn lại sau giám định, ký hiệu: Vụ số 33/2024.

Trả lại cho bị cáo Trà Hữu N 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, màng hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Giao chiếc xe mô tô biển số 94F3-1852, nhãn hiệu: Sanda, loại xe: Dream, số máy: VMSB8A-H002411, Số khung: RLGSB10AH8H002411 đã qua sử dụng cho Cơ quan điều tra Công an huyện W làm rõ sẽ xử lý sau.

- Bị cáo Trà Hữu N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trà Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Người làm chứng Trần Tấn Ng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên toà, bị cáo Trà Hữu N xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trà Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vì muốn có ma túy sử dụng nên vào trưa ngày 05/3/2024, bị cáo Trà Hữu N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F3-1852 đến Hẻm 1 thuộc thị trấn W mua 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng của một nam thanh niên tên Tiến (không rõ nhân thân và lai lịch cụ thể) rồi cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 06/3/2024, khi bị cáo Trà Hữu N đang chở bạn là Trần Tấn Ng đi từ xã U, huyện R về đến đoạn đường thuộc ấp T, thị trấn W, huyện W, tỉnh Sóc Trăng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W phát hiện bắt quả tang bị cáo Trà Hữu N đang tàng trữ trái phép bịch ma túy đã mua trước đó qua giám định là loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,1977 gam**.

[3] Bị cáo Trà Hữu N là người có có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma tuý là một vấn đề nhức nhối của xã hội, là hiểm họa của loài người, sử dụng ma túy nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ con người mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt và bần cùng, là nguyên nhân của các mối bất hoà trong gia đình, nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự của đất nước nên các chất ma túy thuộc chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo biết và phải biết người nào có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy chính là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, là hành vi vi phạm pháp luật, nếu người nào vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Mặc dù, bị cáo nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật và muốn có ma túy sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu, tàng trữ với khối lượng ma túy là 0,1977 gam (loại Methamphetamine) để nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yêu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Xét thấy, khối lượng ma túy (loại Methamphetamine) mà bị cáo tàng trữ trái phép có khối lượng trên 0,1 gam (khối lượng tàng trữ **0,1977 gam**) và dưới 05 gam nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 32/CT-VKSMX ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trà Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Bị cáo Trà Hữu N có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, sửa đổi bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời, loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng tăng, ma túy nó huỷ hoại tương lai, cuộc đời và sức khoẻ của nhiều người, nhiều gia đình; gây ra nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, thương tâm; để nhằm răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm để cho bị cáo thấy tính nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật; bị cáo cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo phải chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp

dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trà Hữu N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên trong lương hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Từ những phân tích và nhận định trên, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trà Hữu N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đúng với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) gói niêm phong sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa chất ma túy Metthamtamine, khối lượng 0,1623 gam, hoàn lại sau giám định, ký hiệu: Vụ số 33/2024 là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, màng hình cảm ứng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Chiếc xe mô tô biển số 94F3-1852, nhãn hiệu: Sanda, loại xe: Dream, số máy: VMSB8A-H002411, Số khung: RLGSB10AH8H002411 đã qua sử dụng, tuy không liên quan vào việc phạm tội nhưng chưa loàm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện W làm rõ sẽ xử lý sau.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trà Hữu N phải chịu 200.000 đồng.

[13] Đối với người thanh niên tên Tiến ở trong Hẻm 1 thuộc thị trấn W đã bán ma túy cho Trà Hữu N, quá trình điều tra bị cáo Trà Hữu N trình bày chỉ biết người này tên Tiến và không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người này. Cơ quan điều tra Công an huyện W chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên chưa có cở sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xem xét xử lý sau.

[14] Đối với Trần Tấn Ng quá trình làm việc Trần Tấn Ng trình bày không biết về gói ma túy mà bị cáo Trà Hữu N đã tàng trữ trên người là ở đâu mà có. Quá trình điều tra xác định việc Trà Hữu N mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người thì Trần Tấn Ng không có bàn bạc và hùn tiền mua ma túy và không tham gia giúp sức cho bị cáo Trà Hữu N cất giấu, tàng trữ ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt ra xử

lý về hình sự đối với Trần Tấn Ng trong vụ án này mà chuyển xử phạt hành chính do Trần Tấn Ng cho kết quả dương tính khi tiến hành test ma túy là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trà Hữu N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trà Hữu N.

- Xử phạt: Bị cáo Trà Hữu N 02 (hai) năm tù

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 06 tháng 03 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, bên trong có chứa chất ma túy Metthamtamine, khối lượng 0,1623 gam, hoàn lại sau giám định, ký hiệu: Vụ số 33/2024.

- Trả lại cho bị cáo Trà Hữu N 01 (một) cái điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, màng hình cảm ứng đã qua sử dụng.

- Giao chiếc xe mô tô biển số 94F3-1852, nhãn hiệu: Sanda, loại xe: Dream, số máy: VMSB8A-H002411, Số khung: RLGSB10AH8H002411 đã qua sử dụng cho Cơ quan điều tra Công an huyện W làm rõ sẽ xử lý sau.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện W, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trà Hữu N phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hùng Nuôi